

BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG
Số: 01/2008/QĐ-BTTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định 122/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Vị trí, chức năng

Vụ Pháp chế là cơ quan tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật về báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình và cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông quốc gia.

Điều 2: Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lập dự kiến Chương trình xây dựng pháp luật hàng năm và dài hạn trình Bộ trưởng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.
2. Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo sự phân công của Bộ trưởng.
3. Thẩm định hoặc tham gia ý kiến về mặt pháp lý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ soạn thảo trước khi trình Bộ trưởng.
4. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chuẩn bị hồ sơ về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để Bộ trưởng đề nghị các cơ quan, tổ chức góp ý kiến, đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
5. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ giúp Bộ trưởng tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức gửi lấy ý kiến.
6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và xây dựng phương án xử lý kết quả rà soát trình Bộ trưởng.
7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng và đề xuất phương án xử lý văn bản trái pháp luật trình Bộ trưởng.
8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Bộ tổ chức kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ khác, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; đề xuất phương án xử lý và theo dõi kết quả xử lý văn bản trái pháp luật.